

Số -HD/BTGDVTU

## HƯỚNG DẪN

**Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/03/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”**

Căn cứ Hướng dẫn số 186-HD/BTGTW ngày 10/01/2025 của Ban Tuyên giáo Trung ương về quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/03/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, Kế hoạch số 469-KH/TU), Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Hướng dẫn đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và toàn xã hội, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh ủy<sup>1</sup> về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, các kỹ năng số thiết yếu cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa để áp dụng trong cuộc sống và chủ động ứng dụng vào đời sống, sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhận thức sai lệch về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, cũng như về phong trào “Bình dân học vụ số”.

<sup>1</sup> Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/03/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

## 2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải đi trước một bước, mang tính dẫn dắt, định hướng dư luận. Hình thức tuyên truyền phải đa dạng, sáng tạo, hiện đại, ứng dụng chính công nghệ số để tuyên truyền về chuyên đổi số.

- Phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân tiếp cận, tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.

## II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

### 1. Nội dung tuyên truyền

*1.1. Các quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng kinh tế số, xã hội số, công dân số*

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nhân mạnh khoa học và công nghệ là nền tảng, đổi mới sáng tạo là động lực cốt lõi và chuyển đổi số là công cụ then chốt để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hướng tới mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số trong những năm tiếp theo.

- Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thu hút đầu tư có chọn lọc trong công nghiệp với những công nghệ mới, tiên tiến phù hợp với chiến lược phát triển của tỉnh trong giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; thu hút đầu tư phát triển kinh tế đi song hành với gia tăng sức mạnh nội tại thông qua phát triển nguồn nhân lực, tự chủ công nghệ. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành.

- Tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản về thể chế để Nghị quyết số 57-NQ/TW đi vào cuộc sống; mục tiêu hướng đến tỉnh Đồng Nai sẽ trở thành điểm kết nối (gateway) chiến lược của vùng Đông Nam Bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế toàn vùng. Chú trọng bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

*1.2. Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2045*

- Tuyên truyền về các mục tiêu chung của tỉnh cần đạt được<sup>2</sup>, đó là:

+ Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của kinh tế địa phương thông qua đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực; nâng cao tỷ trọng đóng góp của chỉ số TFP trong tăng trưởng GRDP của địa phương. Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, trung tâm nghiên cứu - phát triển, kết nối chặt chẽ cơ sở nghiên cứu với cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; khơi dậy tinh thần sáng tạo và thu hút nguồn lực chất lượng cao từ trong và ngoài nước.

+ Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan đảng, nhà nước lên môi trường số, dựa trên dữ liệu; cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

+ Tái cấu trúc, xây dựng hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, từng bước nâng cao chất lượng sống của người dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

+ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm lực sáng tạo của mọi tầng lớp xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ, đóng góp tích cực vào mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

- Tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đến năm 2045, cụ thể:

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của các cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đặc biệt là người đứng đầu. Tăng cường phối hợp, đề cao trách nhiệm và kỷ luật, kỷ cương, thiết lập và vận hành hiệu quả cơ chế phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

+ Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tận dụng tối đa ưu thế của công nghệ số, mạng xã hội để lan tỏa thông tin tích cực. Phát động sâu rộng phong trào thi đua “học tập số”, “công dân số”, phổ cập, nâng cao kiến thức, kỹ năng số, kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

+ Hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, bảo đảm nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, mang tính cạnh tranh cao để thúc đẩy các lĩnh vực ưu tiên, thu hút các dự án công nghệ cao, công nghệ nguồn. Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi

<sup>2</sup> Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

số; các quỹ đầu tư của tỉnh để phát triển nguồn nhân lực, các tổ chức khoa học công nghệ.

+ Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển hạ tầng số, ứng dụng và dịch vụ số đồng bộ, hiện đại, an toàn. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm công nghệ, khu công nghệ cao theo Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch và phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho các Khu công nghiệp, Khu công nghệ thông tin tập trung, Khu đổi mới sáng tạo... để phát triển khoa học, công nghệ và các ngành công nghiệp công nghệ chiến lược của tỉnh.

+ Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển.

+ Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng dụng nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

+ Xây dựng và triển khai Chiến lược chuyển đổi số toàn diện, phát triển mạnh mẽ kinh tế số, xã hội số.

+ Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và chủ quyền số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

+ Chủ động, tích cực đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng và hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội.

### *1.3. Phổ cập những tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân*

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số” đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

- Phổ biến những kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho mọi người dân, tập trung vào việc hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh, máy tính; biết kết nối internet an toàn; nhận biết tin giả, lừa đảo trực tuyến; cách bảo mật thông tin cá nhân trên không gian mạng (tài khoản ngân hàng, tài khoản mạng xã hội, e-mail...).

- Hướng dẫn cho mọi người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, Cổng dịch vụ công quốc gia để thực hiện các thủ tục hành chính ngay tại nhà (đăng ký khai sinh, giấy phép lái xe, hưởng chính sách an sinh xã hội...); thanh toán không dùng tiền mặt (quét mã QR, chuyển khoản), mua bán hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử uy tín, cách quảng bá sản phẩm địa phương (OCOP) lên không gian mạng.

- Hướng dẫn sử dụng các ứng dụng khám chữa bệnh từ xa, đăng ký lịch khám bệnh online; các nền tảng học tập trực tuyến; các ứng dụng kết nối cộng đồng, gia đình.

### *1.4. Tuyên truyền, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 hàng năm gắn với “Ngày hội toàn dân học tập số”*

- Tuyên truyền về lịch sử, ý nghĩa của Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10 hàng năm và chủ đề năm 2025 do Chính phủ phát động.

- Tuyên truyền bài viết của Tổng Bí thư Tô Lâm “Chuyển đổi số - động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới”. Khẳng định chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, mà còn là quá trình xác lập một phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại - “phương thức sản xuất số”, trong đó đặc trưng của lực lượng sản xuất là sự kết hợp hài hòa giữa con người và trí tuệ nhân tạo; dữ liệu trở thành một tài nguyên, trở thành tư liệu sản xuất quan trọng; đồng thời quan hệ sản xuất cũng có những biến đổi sâu sắc, đặc biệt là trong hình thức sở hữu và phân phối tư liệu sản xuất số.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 và hàng năm tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

*1.5. Tuyên truyền kết quả và những khó khăn, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh*

- Thông tin tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh; những mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; những tập thể và cá nhân điển hình trong quá trình thực hiện. Những vấn đề còn vướng mắc (về cơ chế, chính sách, môi trường, thủ tục đầu tư...) trong quá trình triển khai thực hiện cần được tháo gỡ.

- Kết quả triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng, như: Mạng lưới “Đại sứ số”, phong trào “Gia đình số”, mô hình “Chợ số - Nông thôn số”, mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”, mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”, chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số...

- Phản ánh, biểu dương các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, các mô hình thành công trong việc thực hiện chuyển đổi số, tạo động lực và lan tỏa kinh nghiệm quý báu trong toàn tỉnh.

- Chủ động nắm bắt tình hình, tổ chức đấu tranh, phản bác các thông tin xấu, độc, xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

## **2. Hình thức tuyên truyền**

*2.1. Cơ quan báo chí của tỉnh, cổng/trang thông tin điện tử, bản tin của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền trên nền tảng số, internet và mạng xã hội (Facebook, Zalo, YouTube...).*

*2.2. Qua các buổi sinh hoạt chi bộ, đoàn thể định kỳ; qua tọa đàm, thông tin chuyên đề, hội nghị báo cáo viên; mời các chuyên gia, lãnh đạo quản lý các cấp tham gia trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, phong trào “Bình dân học vụ số” phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị.*

2.3. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Nghị quyết số 57-NQ/TW và phong trào “Bình dân học vụ số”.

2.4. Tuyên truyền cổ động trực quan trên pano, áp phích, băng rôn, bảng điện tử, màn hình Led, các hình ảnh, khẩu hiệu về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, phong trào “Bình dân học vụ số...”

2.5. Biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn. Tổ chức cuộc thi sáng tạo nội dung (video, bài viết) về chuyển đổi số trên mạng xã hội. Tổ chức "Ngày hội Công dân số" tại các địa phương để người dân được trải nghiệm trực tiếp các dịch vụ số, được hướng dẫn cài đặt ứng dụng phục vụ công việc, cuộc sống hằng ngày.

2.6. Tuyên truyền thông qua các hoạt động hưởng ứng “Ngày Chuyển đổi số quốc gia”, “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức hiệu quả các hoạt động thông tin tuyên truyền tới toàn thể đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc, chức việc các tôn giáo... tham gia tuyên truyền về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân.

- Lòng ghép thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các chương trình, đề án, các phong trào, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động.

#### 2. Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh

Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất trong hành động của cấp ủy đảng, chính quyền và toàn xã hội về vai trò đặc biệt quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là nhiệm vụ có tính chiến lược, thường xuyên, liên tục và là khâu đột phá hàng đầu, đóng vai trò động lực chủ yếu để thúc đẩy phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, phòng ngừa nguy cơ tụt hậu, góp phần đưa tỉnh Đồng Nai phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

##### 2.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ động tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và môi trường mạng. Thực hiện kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm theo thẩm quyền các hành vi vi phạm trong việc đăng tải, phát tán thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến

phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số quốc gia và phong trào “Bình dân học vụ số”. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc định hướng thông tin, bảo đảm môi trường truyền thông lành mạnh, tích cực, góp phần nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương, đơn vị...

## 2.2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng trong các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Nghiên cứu phát động các phong trào thi đua về chuyển đổi số trong giảng dạy, học tập cho giáo viên, học sinh tham gia, góp phần nâng cao tinh thần và thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

## 2.3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch định hướng, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phong trào “Bình dân học vụ số”, gắn với việc triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” hằng năm trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho các cơ quan báo chí, truyền thông để tăng cường các tin, bài, phóng sự chuyên đề về phong trào “Bình dân học vụ số”, về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo sự lan tỏa rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

## 3. Các cơ quan báo chí của tỉnh

- Nghiên cứu mở chuyên trang, chuyên mục về phản ánh thông tin về tiến trình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các tin, bài, phóng sự, đảm bảo sinh động, hấp dẫn, thiết thực, hiệu quả, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong đời sống xã hội, đặc biệt là những nơi có điều kiện khó khăn, vùng nông thôn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phản ánh trung thực, kịp thời những hạn chế, bất cập, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

## 4. Ban Tuyên giáo và Dân vận các đảng ủy trực thuộc tỉnh, Ban xây dựng Đảng các xã, phường

- Căn cứ tình hình thực tế để chủ động tham mưu cấp ủy chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Vận động, khuyến khích cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực đăng tải, chia sẻ thông tin về Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 01-KH/BCDTW; Kế hoạch hành động số 469-KH/TU trên mạng xã hội nhằm lan tỏa sâu rộng nội dung và ý nghĩa đột phá phát

triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và phong trào bình dân học vụ số.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo xử lý các vấn đề dư luận quan tâm, đề xuất và những vấn đề nảy sinh. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch hành động số 469-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tỉnh ủy.

Trên đây là một số định hướng đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/03/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy **trước ngày 25/11/2025** để tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (*để b/c*),
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Ban tuyên giáo và dân vận các đảng ủy,
- Ban xây dựng Đảng các xã, phường,
- Lãnh đạo Ban TGDVTU,
- Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Ban,
- Phòng KG, VH-VN,
- Lưu Văn phòng Ban.

**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Lê Thị Thái**